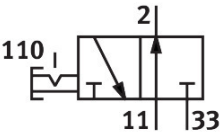


Van đóng mở **HE-G3/4-LO** Số bộ phận: 197135



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Cấu trúc xây dựng	thanh trượt pít tông
Kiểu vận hành	thủ công
Nguyên lý bít	mềm
Chức năng khí xả	không thể điều tiết
Nút ghi đè	không
Chức năng van	3/2 lưỡng ổn định
Áp suất vận hành	1 bar...10 bar
Giá trị C	36.28 l/s*bar
giá trị b	0.21
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	8000 l/ph
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lớp chống ăn mòn KBK	3 - ứng suất ăn mòn mạnh
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ trung bình	-10 °C...60 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...60 °C
Kiểu gắn	Lắp đặt đường dây với lỗ xuyên
Vị trí lắp đặt	bất kì
Hướng dòng chảy	không thể đảo ngược
trọng lượng sản phẩm	1000 g
Cổng nối khí nén 1	G3/4
Cổng nối khí nén 2	G3/4
Cổng nối khí nén 3	G1
Vật liệu của phốt	NBR TPE-U (PU)
Vật liệu vỏ	Nhôm đúc áp lực PBT